

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Việt Giang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

2. Ông Nguyễn Văn Huyền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Triệu Thị Kim D**; giới tính: Nữ; Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1983, tại huyện L, tỉnh P; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Triệu Kim T, sinh năm 1937, hiện già yếu ở tại Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1948, hiện già yếu ở tại Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; Chồng: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1982, hiện ở khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh P, (đã ly hôn). Con: có 02 con; lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015; Anh chị em ruột: Không có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020, Hiện đang tại ngoại tại xã tại thị trấn L, huyện L, tỉnh P.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 15/12/2020, Công an huyện Lâm Thao phối hợp với Công an thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao kiểm tra, bắt quả tang tại quán bán hàng tạp hóa của Triệu Thị Kim D, sinh năm 1983 ở Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P

đang đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn V, sinh năm 1971 ở khu 1, xã T, huyện L và Trần Văn H, sinh năm 1983 ở khu 1, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.480.000đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó, V mua 2.840.000đ (Hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), H mua 2.640.000đ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Vật chứng thu giữ gồm: 5.400.000đ thu giữ trên tay Triệu Thị Kim D; 01 tờ giấy khổ A4, kích thước 29,7 x 21cm, hai mặt giấy có ghi nhiều chữ số bằng mực màu đen, có chữ ký xác nhận của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 12,2 x 4,1cm, hai mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, thu trên tay của Hoàng Văn V, có chữ ký xác nhận của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 8 x 6,9cm, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, mặt sau có chữ ký xác nhận của Triệu Thị Kim D, thu giữ trên tay của Trần Văn H.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Triệu Thị Kim D tại Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P. Quá trình khám xét thu giữ: 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, có nhãn hiệu Vmax JOYKO 01 BLACK, mực màu đen, đã qua sử dụng; 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); Khám xét tại buồng ngủ của Triệu Thị Kim D phát hiện, thu giữ: 4.012.000đ (Bốn triệu không trăm mười hai nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Thị Kim D và các đối tượng mua số lô, số đề khai nhận: Triệu Thị Kim D có hợp đồng đại lý bán vé xổ số kiến thiết cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Phú Thọ từ tháng 4/2019. Hàng ngày, D bán vé xổ số, lô tô và chuyển toàn bộ số vé xổ số, lô tô bán được cho Bùi Ngọc B, sinh năm 1986 ở khu 15, xã S, huyện L, là tổng đại lý xổ số, lô tô. Vào ngày 15/12/2020, lợi dụng việc bán vé xổ số lô tô, D nảy sinh ý định và đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho khách để thu lợi bất chính. D thỏa thuận và bán cho người mua số lô với giá 20.000đ/01 điểm hoặc 23.000đ/01 điểm lô, khi có người đến mua số lô, số đề thì D đều ghi các số lô, số đề vào hai mặt của 01 tờ giấy khổ A4 (gọi là bảng lô đề) để theo dõi, sau đó D chép lại cho người mua vào một mảnh giấy nhỏ khác (gọi là cặp đề) đưa cho người mua giữ, để đối chiếu khi lĩnh trả thưởng nếu người mua trúng thưởng, sau đó thu tiền của người mua. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, D đối chiếu kết quả, trả tiền trúng thưởng cho người mua. Nếu người mua số lô, số đề trúng thưởng, D tự bỏ tiền cá nhân để trả thưởng. Nếu người mua không trúng thưởng, D được hưởng số tiền người mua đã mua các số lô, số đề.

Cách thức các đối tượng đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

“Số đề”: Là cặp số gồm 02 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 00 đến 99). Số đề trúng thưởng là số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt.

“Đầu”: Là một số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 đứng đầu cặp số đề. Đầu số trúng thưởng là đầu số trùng với chữ số thứ 4 của giải đặc biệt.

“Đít”: Là số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 đứng cuối cặp số đề. Đít số trúng thưởng là đít số trùng với chữ số cuối cùng của giải đặc biệt.

“Dây”: Là 01 dãy số đề, gồm 08 cặp số đề. Nếu có cặp số nào trong dây trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì cặp số của dây đó trúng thưởng.

“Số lô”: Là cặp gồm 02 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 00 đến 99). Số lô trúng thưởng là số lô trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng.

Kết quả số lô, số đề trúng thưởng được đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

Tỷ lệ trúng thưởng đối với số đề 02 chữ số bằng 70 lần tiền mua số trúng thưởng. Tiền mua số lô tính bằng điểm: nếu mua 01 điểm lô bằng 20.000đ, tỷ lệ trúng thưởng số lô là 700.000đ/01 điểm. Nếu mua 01 điểm lô bằng 23.000đ tỷ lệ trúng thưởng số lô là 800.000đ/01 điểm.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 15/1/2020, Hoàng Văn V đến quán bán hàng tạp hóa của Triệu Thị Kim D gặp D hỏi mua các số lô, số đề của D, D đồng ý bán cho V các số lô 20, 78, 87, 45, 54, mỗi số mua mức 20 điểm; các số lô 99, 48, 84, mỗi số mua mức 10 điểm lô (20.000đ/01 điểm lô), tổng 130 điểm lô với số tiền là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và số đề 06 với giá là 240.000đ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng số tiền V mua các số lô, số đề của D là 2.840.000đ (Hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng). D sử dụng bút bi mực màu đen ghi các số lô, số đề của D mua vào 01 tờ giấy khổ A4, sau đó D ghi các số lô, số đề của V mua vào một mảnh giấy, đưa cho V giữ để đối chiếu lấy thưởng. D cho V 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) tiền hoa hồng nên V trả cho D số tiền là 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Khi V vừa trả tiền cho D xong thì Trần Văn H đến gặp và bảo D bán cho H số lô, số đề, D đồng ý. D ghi lại các số lô, số đề vào 01 tờ giấy khổ A4 mà vừa ghi cho V, các số lô 76, 67, 24, 42, 34, 43, 09, 90 mỗi số mua mức 15 điểm (20.000đ/01 điểm lô), tổng 10 điểm lô là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và các số đề 16, 61 mỗi số mua với giá 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền H mua các số lô, số đề của D là 2.640.000đ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau đó D ghi các số lô, số đề của H vào một mảnh giấy đưa cho H giữ để đối chiếu lấy thưởng. D cho H 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) tiền hoa hồng, H thanh toán cho D số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng). D cầm tổng số tiền

5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) vừa bán số lô, số đề cho V và H trên tay thì Công an huyện Lâm Thao phối hợp Công an thị trấn Hùng Sơn bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm: Tiền, bảng đề và cặp đề, bút như đã nêu trên. Tổng số tiền Triệu Thị Kim D đánh bạc với Hoàng Văn V và Trần Văn H là 5.480.000đ (Năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong bảng lô, đề mà Cơ quan điều tra tạm giữ thể hiện ngoài các số lô đề D đã bán cho V và H còn có các số lô, số đề khác. Quá trình điều tra, Triệu Thị Kim D khai nhận: ngày 15/12/2020, ngoài việc bán các số lô, số đề cho Hoàng Văn V và Trần Văn H, D còn bán các số lô, số đề cho một số đối tượng khác nhưng D không nhớ được là đã bán cho ai, địa chỉ người đó ở đâu, bán vào thời gian nào trong ngày. D ghi các số lô, số đề này vào cùng bảng lô đề đã ghi cho V và H. Tổng số tiền D bán số lô, số đề cho những đối tượng khác là 6.586.000đ (sáu triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn đồng), D đã thu đủ tiền bán các số lô, số đề cho các đối tượng và tiêu sài cá nhân hết trước khi bị phát hiện bắt quả tang nhưng trong quá trình điều tra D chưa giao nộp. Đối với những người đến mua các số lô, số đề của D vào ngày 15/12/2020, D không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSLT ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Triệu Thị Kim D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Thị Kim D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Triệu Thị Kim D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020) quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Thị Kim D.

Buộc Triệu Thị Kim D phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Thị Kim D.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, có nhãn hiệu Vmax JOYKO 01 BLACK, mực màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) và số tiền 6.666.000đ (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo D số tiền 4.387.000đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng), nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu để lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy khổ A4, kích thước 29,7 x 21cm, hai mặt giấy có ghi nhiều chữ số bằng mực màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 12,2 x 4,1cm, hai mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 08 x 6,9cm, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, mặt sau có chữ ký của Triệu Thị Kim D.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2021).

Về án phí: Bị cáo Triệu Thị Kim D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm chứng tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 15/12/2020, tại quán bán hàng tạp hóa của Triệu Thị Kim D ở Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh P, D đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn V, Trần Văn H và một số đối tượng khác không xác định được tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 12.066.000đ (Mười hai triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nhưng các bị cáo cố tình làm ngơ bất chấp pháp luật mục đích là thu lời bất chính thông qua việc đánh bạc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Triệu Thị Kim D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Thị Kim D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, tích chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Triệu Thị Kim D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo D hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 thì trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo Triệu Thị Kim D nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Theo quy định tại khoản 4 thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo Triệu Thị Kim D phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. bị cáo Triệu Thị Kim D không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập thấp vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với: Số tiền 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng), đây là số tiền bị cáo thu được từ việc đánh bạc vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với: 01 tờ giấy khổ A4, kích thước 29,7 x 21cm, hai mặt giấy có ghi nhiều chữ số bằng mực màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 12,2 x 4,1cm, hai mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 08 x 6,9cm, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, mặt sau có chữ ký của Triệu Thị Kim D. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu để lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, có nhãn hiệu Vmax JOYKO 01 BLACK, mực màu đen, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: Số tiền 4.387.000đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng), đây là tiền của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Bị cáo D thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn V, Trần Văn H và một số đối tượng khác không xác định được tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 12.066.000đ. Khi bắt quả tang đã thu giữ số tiền đánh bạc là 5.400.000đ, số tiền còn lại 6.666.000đ hiện chưa thu giữ được. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu đối với số tiền 6.666.000đ để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với những người đến mua các số lô, số đề của D vào ngày 15/12/2020, D không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Thao không có cơ sở để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Hoàng Văn V, Trần Văn H, ngày 02/3/2021, Công an huyện Lâm Thao ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47, 48/QĐ-XPVPHC đối với Hoàng Văn V, Trần Văn H về hành vi: Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề quy định tại Khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không xem xét, xử lý đối với anh V và anh H là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Triệu Thị Kim D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Thị Kim D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Thị Kim D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020) quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo D còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh P nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh P để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh P trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Thị Kim D.

Buộc Triệu Thị Kim D phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Triệu Thị Kim D phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Thị Kim D.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, có nhãn hiệu Vmax JOYKO 01 BLACK, mực màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.400.000đ (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng) và số tiền 6.666.000đ (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo D số tiền 4.387.000đ (Bốn triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng), nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 tờ giấy khổ A4, kích thước 29,7 x 21cm, hai mặt giấy có ghi nhiều chữ số bằng mực màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 12,2 x 4,1cm, hai mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, có chữ ký của Triệu Thị Kim D; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, kích thước 08 x 6,9cm, một mặt có ghi nhiều chữ số bằng mực bút bi màu đen, mặt sau có chữ ký của Triệu Thị Kim D.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/3/2021).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Thị Kim D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn L;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang